| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NGỌC HỒI**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 48/2017/QĐST- HNGĐ | *Ngọc Hồi, ngày 16 tháng 8 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 83/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2017, giữa: Nguyên đơn: chị Trần Thị Mỹ D - sinh năm 1994 và anh Đặng Tiến N - sinh năm 1986; Cùng cư trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện NH, tỉnh KT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

- Chị Trần Thị Mỹ D - Sinh năm 1994.
- Anh Đặng Tiến N– Sinh năm 1986.

Cùng cư trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện NH, tỉnh KT

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về quan hệ hôn nhân**: Chị Trần Thị Mỹ D và anh Đặng Tiến N thỏa thuận cùng thuận tình ly hôn.

**Về con chung**: Chị Trần Thị Mỹ D có trách nhiệm trực tiếp nuôi dạy, chăm sóc con chung là Đặng Trần Khánh NH - sinh ngày 17/11/2014, cho đến khi con Đặng Trần Khánh NH trưởng thành đủ 18 tuổi và tự lập được.

Anh Đặng Tiến N không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con, có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản.

**Về tài sản chung**: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về án phí dân sự**:

Chị Trần Thị Mỹ D và anh Đặng Tiến N mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Trần Thị Mỹ D nhận nộp toàn bộ số tiền trên, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Chị Trần Thị Mỹ D còn được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: AA/2014/0001755 ngày 13/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Ngọc Hồi;*
- *TAND tỉnh Kon Tum;*
- *TAND cấp cao tại Đà Nẵng;*
-*UBND thị trấn P;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**
(Đã ký)

**Vũ Văn Thuấn**